

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 19/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1971.

- Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Số nhà x, đường T, tổ y, phường N, thành phố H, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Các thỏa thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Công T tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Công T thống nhất thỏa thuận giao cháu **Nguyễn Mai P sinh ngày 09/8/2005** cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ông T cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02/2022 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Công T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Công T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu **Nguyễn Mai P sinh ngày 09/8/2005** cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ông T cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02/2022 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ bà Nguyễn Thị D đã nộp theo biên lai số 0000664 ngày 24/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPHG;
- CCTHA dân sự TPHG;
- TAND tỉnh HG;
- UBND phường Nguyễn Trãi, thành phố HG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nông Thế Chiến